

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
KINH TẾ - KỸ THUẬT SỐ 1 NGHỆ AN
Số: 08 /TB-TrCĐS1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 08 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật số 1 Nghệ An.

Căn cứ Luật số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc Hội về quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Trường Cao Đẳng kinh tế kỹ thuật số 1 Nghệ An thông báo công khai việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản gồm nội dung sau:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá: Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật số 1 Nghệ An.

Địa chỉ: Km1, Đại lộ LêNin, phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An.

2. Tên, số lượng, chất lượng, giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

Tài sản là: Tài sản, máy móc, thiết bị thanh lý năm 2024 của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật số 1 Nghệ An (Có danh mục kèm theo)

Có giá khởi điểm là: **16.085.000 đồng**

(Bằng chữ: Mười sáu triệu, không trăm tám mươi lăm ngàn đồng)

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Tổ chức đấu giá tài sản phải có các tiêu chí theo quy định tại khoản 4, điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi bổ sung năm 2024 và các tiêu chí quy định tại phụ lục số 1 kèm theo Thông tư 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp.

Hồ sơ bao gồm:

3.1. Đơn xin tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

3.2. Hồ sơ pháp lý của tổ chức

3.3. Có tên trong danh sách của tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố

3.4. Tổ chức bộ máy nhân sự của tổ chức đấu giá

3.5. Tổ chức đấu giá có đề án tổ chức bộ máy: Lãnh đạo, kế toán, nhân viên, thủ kho, quỹ, tổ chức có trang Website.

3.6. Số lượng đấu giá viên: từ 05 đấu giá viên trở lên

3.7. Trụ sở địa điểm làm việc của tổ chức.

- Tổ chức đấu giá có trụ sở cố định và hội trường tổ chức đấu giá. (có hình ảnh minh họa).

- Có kho lưu trữ hồ sơ (có hình ảnh minh họa).

3.8. Cam kết của tổ chức đấu giá về tiến độ, trang thiết bị đầy đủ phục vụ đấu giá.

3.9. Bản mô tả kinh nghiệm về thời gian hoạt động của tổ chức đấu giá

3.10. Năng lực kinh nghiệm của đấu giá viên.

3.11. Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (có xác nhận của Thuế kèm theo).

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian: từ ngày thông báo đến 16h00' ngày 14/01/2026.(nhận hồ sơ trong giờ hành chính)

- Người đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu của đơn vị nộp hồ sơ (không nhận hồ sơ qua đường bưu điện, không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được Trường Cao đẳng kinh tế- kỹ thuật số 1 Nghệ An lựa chọn)

Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký: Phòng Tổ chức - Hành chính Trường Cao đẳng kinh tế - kỹ thuật số 1 Nghệ An.

- Địa chỉ: Km1, Đại lộ LêNin, phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An.

Mọi chi tiết xin liên hệ với số điện thoại: 02383.597859

Nơi nhận:

- Công TTĐT QG về đấu giá;
- Lưu VT.

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH**



Ngô Sỹ Thanh Tùng

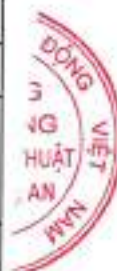
BẢNG TIÊU CHÍ THÔNG BÁO LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
 (ban hành kèm theo thông báo số 08/TB-TrCĐS1 Ngày 08/01/2026 về lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản)

STT	Tiêu chí	Thang điểm QĐ
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>
I	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	<i>đủ điều kiện</i>
2	Không có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...)trụ sở có đủ diện tích làm việc	5
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3
3	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên	2
4	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16
1	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2
1.2	Bước giá, số vòng đấu khả thi, hiệu quả	2
2	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4
3	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4



3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định áp dụng đối với tài sản đấu giá	2
4	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùn giá, bảo đảm an toàn, an ninh, trật tự của phiên đấu giá	4
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57
1	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	15
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15
2	Tổng số cuộc đấu giá đã thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7
3	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7
3.1	Dưới 10 cuộc (Bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7
4	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây: Trường hợp kết quả là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm	3

4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7
6	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	4
6.1	01 đấu giá viên	2
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4
7	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc của công ty đấu giá hợp danh (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	4
7.1	Dưới 05 năm	2
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3
7.3	Từ 10 năm trở lên	4
8	Kinh nghiệm của Đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	5



8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4
8.3	Có từ 4 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5
9	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế Giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	5
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định (Người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá chấm điểm. Trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì người có tài sản chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không được vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng số điểm không được vượt quá mức tối đa của mục này)	8
1	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá	4
2	Năm trước liền kề đã ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản và đấu giá thành Công tài sản đó với chủ tài sản.	3
3	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá.	1
Tổng số điểm		100